

**TỜ TRÌNH**

**V/v đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh  
chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình

Thực hiện chương trình, nội dung, kế hoạch của Thường trực HĐND tỉnh về tổ chức Kỳ họp thứ 9, HĐND tỉnh khóa XVIII; xuất phát từ yêu cầu thực tế phát sinh trong quá trình điều hành kế hoạch triển khai thực hiện các dự án đầu tư công, UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh với những nội dung sau:

**I. Sự cần thiết và cơ sở pháp lý ban hành Nghị quyết:**

Sau khi được phê duyệt chủ trương đầu tư, trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng, có một số dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh đã phát sinh những vấn đề như: vướng mắc trong việc giải phóng mặt bằng; điều chỉnh quy mô đầu tư, tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn; thời gian thực hiện không đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt... Theo quy định của Luật Đầu tư công, các nội dung điều chỉnh này thuộc trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư làm cơ sở pháp lý để triển khai các bước theo.

Một số dự án đã được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công năm 2019. Bên cạnh đó, có một số dự án chuyển tiếp được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014. Hiện nay, Luật Đầu tư công năm 2014 đã hết hiệu lực thi hành và được thay thế bởi Luật Đầu tư Công 2019. Theo quy định tại Khoản 7, Điều 17, Khoản 1, Điều 34 và Khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công năm 2019, thẩm quyền phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công thuộc cấp tỉnh quản lý là HĐND tỉnh.

Vì vậy, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh là cần thiết nhằm tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ giải ngân nguồn vốn, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

**II. Tình hình triển khai và lý do điều chỉnh**

**1. Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025**

Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

tại các Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 và Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 với tổng mức đầu tư 210.000 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025, thời gian thực hiện năm 2022 - 2025. Đến nay, dự án đang triển khai các gói thầu đã lựa chọn nhà thầu theo đúng tiến độ.

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức nghiên cứu, rà soát yêu cầu thực tiễn của quá trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh của tỉnh, mục tiêu đầu tư của Dự án Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025. Tổng mức đầu tư của Dự án (phần Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện) sau rà soát giảm từ 210.000 triệu đồng còn 167.000 triệu đồng (giảm 43.000 triệu đồng) và chuyển hỗ trợ cho các sở, ban, ngành khác thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành, gồm:

(i) Dự án thành phần 1: Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 do Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện.

- Chủ đầu tư: Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 167.000 triệu đồng.

(ii) Dự án thành phần 2: Đầu tư máy móc, thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06/Đề án 468 và triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu trong lực lượng Công an nhân dân phục vụ chuyển đổi số.

- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 10.000 triệu đồng.

(iii) Dự án thành phần 3: Đầu tư xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành thuộc lĩnh vực Tư pháp.

- Chủ đầu tư: Sở Tư pháp Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 7.500 triệu đồng.

(iv) Dự án thành phần 4: Đầu tư nâng cấp cổng thông tin du lịch tích hợp phân hệ quản lý nhà nước và số hoá điểm đến du lịch tỉnh.

- Chủ đầu tư: Sở Du lịch Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 8.000 triệu đồng.

(v) Dự án thành phần 5: Đầu tư biên tập bản đồ nền dùng chung từ dữ liệu hiện trạng sử dụng đất cấp xã và xây dựng nền tảng chia sẻ dịch vụ bản đồ số và dữ liệu không gian tích hợp với Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên nền thông tin địa lý - GIS của tỉnh Quảng Bình.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình.



- Tổng mức đầu tư: 4.000 triệu đồng.

(vi) Dự án thành phần 6: Đầu tư hồ sơ sức khỏe điện tử và hệ thống điều hành y tế thông minh tỉnh Quảng Bình.

- Chủ đầu tư: Sở Y tế Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 5.400 triệu đồng.

(vii) Dự án thành phần 7: Đầu tư nâng cấp hạ tầng phục vụ chuyển đổi số tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới.

- Chủ đầu tư: Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới.

- Tổng mức đầu tư: 6.000 triệu đồng.

(viii) Dự án thành phần 8: Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu và thiết bị phục vụ chuyển đổi số ngành Kế hoạch và Đầu tư.

- Chủ đầu tư: Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình.

- Tổng mức đầu tư: 2.100 triệu đồng.

## **2. Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình**

Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 và được điều chỉnh chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; được UBND tỉnh phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án tại Quyết định số 4364/QĐ-UBND ngày 25/12/2021, với TMĐT dự án 240 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 210 tỷ đồng và nguồn đầu tư công trung hạn ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30 tỷ đồng; thời gian thực hiện dự án 2022-2025.

Hiện nay, dự án đang giải phóng mặt bằng, song song với việc triển khai các gói thầu Hạ tầng kỹ thuật và xây dựng dân dụng. Trong quá trình thực hiện nhằm tăng mức độ hoàn thiện, phát huy hơn nữa hiệu quả đầu tư của dự án; bổ sung một số chi phí liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, chuyển đổi đất trồng lúa. Việc điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án là cần thiết, tạo cơ sở cho Chủ đầu tư triển khai hoàn thành dự án; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh Tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 240.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh: 290.000 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:*

- Đã phê duyệt:

+ Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 210.000 triệu đồng.

+ Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh:

+ Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 210.000 triệu đồng.

+ Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30.000 triệu đồng.

+ Nguồn vốn vượt thu năm 2021: 50.000 triệu đồng

### ***3. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang***

Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang được phân bổ 10.000 triệu đồng từ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022, nguồn Dự phòng NSTW năm 2022; Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 24/3/2023; Đến nay, Dự án đang triển khai thi công, khối lượng đạt khoảng 40%.

Ngày 03/4/2023 và ngày 21/6/2023, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai đã có các công văn số 07/QGPCTT, số 20/QGPCTT về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó có ý kiến: “UBND tỉnh Quảng Bình phân bổ một phần kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp khắc phục thiệt hại do thiên tai là chưa đúng đối tượng theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022”. Vì vậy, UBND tỉnh đã Quyết định thu hồi 7.654 triệu đồng kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp khắc phục thiệt hại do thiên tai, bổ sung vốn cho dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang là 3.000 triệu đồng.

Việc bổ sung nguồn vốn làm tăng tổng mức đầu tư, thay đổi quy mô dự án, cơ cấu nguồn vốn, vì vậy thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là phù hợp quy định hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

\* *Điều chỉnh tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 10.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh: 13.000 triệu đồng.

\* *Điều chỉnh quy mô đầu tư:*

- Đã phê duyệt: Nâng cấp, sửa chữa khắc phục khẩn cấp các tuyến đê bao và công trình trên tuyến hói Quan (từ đường An Sơn về Hói Cừa) và tuyến đê bờ tả hói 186 (từ Hói Cừa về Hói Cúng) với tổng chiều dài khoảng 1,5km đến 2,0km.

- Điều chỉnh: Nâng cấp, sửa chữa khắc phục khẩn cấp các tuyến đê bao và công trình trên tuyến hói Quan (từ đường An Sơn về Hói Cừa) và tuyến đê bờ tả hói 186 (từ Hói Cừa về Hói Cúng) với tổng chiều dài khoảng 2,0km đến 2,5km.

*\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:*

- Đã phê duyệt: Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022: 10.000 triệu đồng

- Điều chỉnh: Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2022: 13.000 triệu đồng.

**4. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo**

Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo được phân bổ 8.000 triệu đồng từ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022, nguồn Dự phòng NSTW năm 2022; Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 107/NQ-HĐND ngày 24/3/2023; Đến nay, đang triển khai thi công, khối lượng đạt khoảng 30%.

Ngày 03/4/2023 và ngày 21/6/2023, Ban Chỉ đạo quốc gia về phòng chống thiên tai đã có các công văn số 07/QGPCTT, số 20/QGPCTT về việc phân bổ kinh phí hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai, trong đó có ý kiến: “UBND tỉnh Quảng Bình phân bổ một phần kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp khắc phục thiệt hại do thiên tai là chưa đúng đối tượng theo Quyết định số 1661/QĐ-TTg ngày 31/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022”. Vì vậy, UBND tỉnh đã Quyết định thu hồi 7.654 triệu đồng kinh phí hỗ trợ sản xuất nông nghiệp khắc phục thiệt hại do thiên tai, bổ sung vốn cho dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo là 4.654 triệu đồng.

Việc bổ sung nguồn vốn làm tăng tổng mức đầu tư, thay đổi quy mô dự án, cơ cấu nguồn vốn, vì vậy thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là phù hợp quy định hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 8.000 triệu đồng.

- Điều chỉnh: 12.654 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh quy mô đầu tư:*

- Đã phê duyệt: Khắc phục khẩn cấp một số đoạn đê và công trình trên đê thuộc tuyến Đê bao vùng Lùng Tréo (đoạn qua xã Liên Thủy) với tổng chiều dài khoảng 700-1000 m.

- Điều chỉnh: Khắc phục khẩn cấp một số đoạn đê và công trình trên đê thuộc tuyến Đê bao vùng Lùng Tréo (đoạn qua xã Liên Thủy và xã Dương Thủy) với tổng chiều dài khoảng 1.900-2.300 m.

*\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:*

- Đã phê duyệt: Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022: 8.000 triệu đồng.



- Điều chỉnh: Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2022: 12.654 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy.

- Điều chỉnh: Xã Liên Thủy và xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy.

### **5. Dự án Xây dựng cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình**

Năm 2018, Dự án Xây dựng cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công năm 2014, tổng mức đầu tư 29.000 triệu đồng; trong đó: Giai đoạn 1 là 12.500 triệu đồng, gồm: Ngân sách tỉnh: 5.000 triệu đồng; Quỹ đầu tư phát triển của trường: 7.500 triệu đồng, thời gian thực hiện 2019-2021; Giai đoạn 2 là 16.500 triệu đồng (Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác; thực hiện khi có quyết định bố trí vốn);

Đến nay giai đoạn 1 dự án đã được bố trí 7.100 triệu đồng, trong đó: ngân sách tỉnh 5.000 triệu đồng (đủ 100% theo cơ cấu nguồn vốn đã phê duyệt); Quỹ đầu tư phát triển của trường 2.100 triệu đồng, còn thiếu 5.400 triệu đồng.

Theo báo cáo của Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình, do ảnh hưởng của đại dịch COVID -19 nên giai đoạn 2020-2021 các nguồn thu của trường giảm, vì vậy, Trường không đủ nguồn vốn bố trí cho công trình theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt, do đó Trường đề xuất điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, quy mô đầu tư, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; điều chuyển chưa đầu tư một số hạng mục phụ trợ của giai đoạn 1 chuyển sang giai đoạn 2 nhằm phù hợp với nguồn thu, khả năng cân đối vốn của trường.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư là cần thiết và phù hợp với quy định pháp luật hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: Tổng mức đầu tư: 29.000 triệu đồng, trong đó: Giai đoạn 1: 12.500 triệu đồng; Giai đoạn 2: 16.500 triệu đồng

- Điều chỉnh: Tổng mức đầu tư: 29.000 triệu đồng, trong đó: Giai đoạn 1: 10.370 triệu đồng; Giai đoạn 2: 18.630 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn giai đoạn 1:*

- Đã phê duyệt: Giai đoạn 1: Vốn ngân sách tỉnh: 5.000 triệu đồng; Vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Trường trung cấp Y tế Quảng Bình: 7.500 triệu đồng.

- Điều chỉnh: Giai đoạn 1: Vốn ngân sách tỉnh: 5.000 triệu đồng; Vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của nhà trường: 5.370 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh Quy mô đầu tư giai đoạn 1:*



- Đã phê duyệt: Giai đoạn 1: San lấp mặt bằng trong phạm vi khoảng 4,5ha; sân đường nội bộ; cấp điện ngoài nhà; xây dựng công tường rào; Nhà bảo vệ; Sân TDTT ngoài trời; cấp, thoát nước; rà phá bom mìn...;

- Điều chỉnh: Giai đoạn 1: Chưa đầu tư một số hạng mục phụ trợ của giai đoạn 1; chuyển sang giai đoạn 2, như: Thoát nước ngoài nhà, bê tông mặt đường nội bộ,...

*\* Điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư giai đoạn 1:*

- Đã phê duyệt: Giai đoạn 1: Năm 2019-2021.

- Điều chỉnh: Giai đoạn 1: Năm 2019-2024.

### **6. Dự án Đường vào bản Rào Con, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch**

Dự án Đường vào bản Rào Con, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch đã được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 129/NQ-HĐND ngày 28/8/2020, với tổng mức đầu tư 23.000 triệu đồng, từ nguồn vốn ngân sách tỉnh hàng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác, thời gian thực hiện dự án 2020-2022. Đến nay, dự án đã được bố trí đủ vốn theo cơ cấu được duyệt.

Do ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; ảnh hưởng của đợt mưa lũ bất thường tại miền Trung tháng 10/2020 và các đợt bão tại Quảng Bình tháng 11/2021. Bên cạnh đó, công trình nằm ở khu vực miền núi, địa chất phức tạp, việc thi công phụ thuộc nhiều vào yếu tố thời tiết nên quá trình triển khai dự án chưa đáp ứng tiến độ đã được phê duyệt. Xét thấy các nguyên nhân ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án là khách quan, do vậy việc điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án là cần thiết và phù hợp quy định hiện hành, tạo điều kiện cho Chủ đầu tư triển khai hoàn thành dự án; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Năm 2020-2022.

- Điều chỉnh: Hoàn thành năm 2023.

### **7. Dự án Trường Mầm non Văn Thủy (6 phòng)**

Năm 2015 và 2016, Dự án Trường Mầm non Văn Thủy (6 phòng) được UBND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư, phê duyệt dự án theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014, với tổng mức đầu tư dự án 4.627 triệu đồng, thời gian thực hiện: năm 2017-2019, nguồn vốn đầu tư từ nguồn ngân sách tỉnh và ngân sách xã.

Đến nay, công trình đã thi công được khoảng 95% khối lượng hạng mục theo hồ sơ thiết kế đã được phê duyệt. Còn khoảng 5% khối lượng còn lại là hạng mục Phòng cháy chữa cháy chưa hoàn thiện dẫn đến thời gian thực hiện dự án chưa đáp ứng tiến độ được duyệt. Phần ngân sách tỉnh đã bố trí đủ, tuy nhiên phần ngân sách xã chưa bố trí đủ theo cơ cấu nguồn vốn được duyệt nên không đảm bảo thời gian bố trí vốn theo quy định tại khoản 2, Điều 52 Luật Đầu tư công.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án nhằm phù hợp với tình hình triển khai thực tế và phù hợp với tiến độ bố trí vốn; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Năm 2017-2019.
- Điều chỉnh: Hoàn thành năm 2023.

### **8. Dự án Đường giao thông nông thôn tuyến từ thôn 6 đến thôn 2 xã Trung Trạch**

Năm 2018, Dự án Đường giao thông nông thôn tuyến từ thôn 6 đến thôn 2 xã Trung Trạch được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định Luật Đầu tư công năm 2014 với tổng mức đầu tư 9.000 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn Ngân sách tỉnh, Ngân sách xã và các nguồn vốn hợp pháp khác, thời gian thực hiện năm 2019-2021.

Hiện nay, Dự án đã hoàn thành 90% khối lượng công việc, còn một số đoạn do vướng mắc giải phóng mặt bằng nên chưa thể thi công và do ảnh hưởng của đại dịch Covid19 nên tiến độ thực hiện dự án chưa đảm bảo theo thời gian được duyệt. Phần ngân sách tỉnh đã bố trí đủ theo cơ cấu nguồn vốn được duyệt, để hoàn thiện cơ sở hạ tầng và đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, Chủ đầu tư đề nghị bổ sung chi phí giải phóng mặt bằng 800 triệu đồng từ nguồn ngân sách xã và điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư lên 9.800 triệu đồng, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án hoàn thành năm 2023 để triển khai hoàn thành toàn bộ dự án.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là phù hợp với tình hình triển khai thực tế và các quy định pháp luật hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 9.000 triệu đồng.
- Điều chỉnh: 9.800 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:*

- Đã phê duyệt: Ngân sách tỉnh: 5.400 triệu đồng; Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác: 3.600 triệu đồng

- Điều chỉnh: Ngân sách tỉnh: 5.400 triệu đồng; Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác: 4.400 triệu đồng.

*\* Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Năm 2019 - 2021.
- Điều chỉnh: Hoàn thành năm 2023.

### **9. Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đất ở xã Đức Ninh, thành phố Đông Hải**

Năm 2017 và 2019, Dự án được UBND tỉnh phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014 với tổng mức đầu tư 32.461 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn Nguồn tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh và nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất dự án, thời gian thực hiện Hoàn thành Quý II/2022. Đến nay, dự án đã thi công đạt 95% khối lượng hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện, chi phí GPMB tăng so với phương án GPMB của dự án đã được phê duyệt; việc GPMB gặp nhiều khó khăn, người dân không thống nhất về chi phí bồi thường, đề nghị thu hồi phần diện tích đất còn lại không còn khả năng sản xuất nông nghiệp, theo đó dự án chưa đảm bảo về mặt tiến độ thực hiện.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là phù hợp với tình hình triển khai thực tế và các quy định pháp luật hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh Tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 32.461 triệu đồng.
- Điều chỉnh: 35.176 triệu đồng

*\* Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Hoàn thành Quý II/2022.
- Điều chỉnh: Hoàn thành năm 2023.

#### **10. Dự án Phát triển quỹ đất xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy**

Năm 2019, Dự án được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư công năm 2014, với tổng mức đầu tư 39.811 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh để thực hiện), thời gian thực hiện năm 2019 - 2022. Đến nay, dự án đã thi công đạt 50% khối lượng công việc.

Trong quá trình thực hiện, do ảnh hưởng của mưa lũ làm xói lở hư hại phần mái 3 mặt của dự án tiếp giáp với phần đất ruộng lúa, gây bồi đắp ra phần ruộng xung quanh, ảnh hưởng đến sản xuất của người dân. Do đó, cần bổ sung gia cố mái taluy bảo vệ khu vực thực hiện dự án, để đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài, an toàn cho công trình và sản xuất cho người dân. Bên cạnh đó, hiện nay đơn giá vật liệu, nhân công cao máy tăng cao so với thời điểm phê duyệt, do vậy phải tiến hành điều chỉnh tổng mức đầu tư, thời gian thực hiện dự án để thực hiện hạng mục bổ sung.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án là cần thiết và phù hợp quy định pháp luật hiện hành; các nội dung điều chỉnh cụ thể như sau:

*\* Điều chỉnh Tổng mức đầu tư:*

- Đã phê duyệt: 39.811 triệu đồng.

- Điều chỉnh: 46.020 triệu đồng

\* *Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:*

- Đã phê duyệt: Năm 2019 - 2022.

- Điều chỉnh: Hoàn thành năm 2024

### **III. Quá trình soạn thảo dự thảo Nghị quyết:**

UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh tham gia thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án theo đề xuất của chủ đầu tư; đảm bảo quy trình, thủ tục trong xây dựng Nghị quyết.

### **IV. Nội dung của dự thảo Nghị quyết:**

Dự thảo Nghị quyết gồm 04 Điều, trong đó:

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, gồm:

1. Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục I kèm theo*)

2. Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục II kèm theo*)

3. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục III kèm theo*)

4. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục IV kèm theo*)

5. Dự án: Xây dựng cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục V kèm theo*)

6. Dự án Đường vào bản Rào Con, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch. (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VI kèm theo*)

7. Dự án Trường Mầm non Văn Thủy (6 phòng) (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VII kèm theo*)

8. Dự án Đường giao thông nông thôn tuyến từ thôn 6 đến thôn 2 xã Trung Trạch (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục VIII kèm theo*)

9. Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đất ở xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục IX kèm theo*)

10. Dự án Phát triển quỹ đất xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục X kèm theo*)

Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại các Nghị quyết và Quyết định số: 41/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; 107/NQ-HĐND ngày 24/3/2023; 3444/QĐ-UBND ngày 17/10/2018; 129/NQ-HĐND ngày 28/8/2020;

3261/QĐ-UBND ngày 19/10/2016; 3580/QĐ-UBND ngày 25/10/2018; 1281/QĐ-UBND ngày 19/4/2017; 2878/QĐ-UBND ngày 03/4/2019; 3808/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của HĐND tỉnh và UBND tỉnh giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Quy định hiệu lực của Nghị quyết.

*(Có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)*

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở: KHĐT, TTTT, VHNT; XD;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT.CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Đoàn Ngọc Lâm**

**PHỤ LỤC I**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ VÀ ĐÔ THỊ THÔNG**  
**MINH TỈNH QUẢNG BÌNH GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 08/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

---

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025

**2. Chủ đầu tư:** Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

Xây dựng Hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh hướng tới Hạ tầng số, đảm bảo hạ tầng phục vụ cho nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và chuyển đổi số một số ngành, lĩnh vực của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025.

Phát triển một số ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh bao gồm: CSDL dùng chung trên nền thông tin địa lý (GIS) tỉnh; hệ thống ứng dụng tương tác chính quyền, người dân, doanh nghiệp... Thực hiện một bước chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh nhằm thúc đẩy phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; tập trung vào việc nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin du lịch tỉnh Quảng Bình, tích hợp thêm các công cụ hỗ trợ quản lý nhà nước chuyên ngành.

Nâng cấp, phát triển nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh để hình thành hệ thống các nền tảng quản lý, phân tích, tổng hợp, tích hợp, chia sẻ, biểu diễn dữ liệu dùng chung, tập trung của tỉnh theo định hướng chuyển đổi số, lấy dữ liệu làm trung tâm (Data-Centric); tạo lập các công cụ giám sát, xử lý dữ liệu, tổng hợp chỉ số phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo thời gian thực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, qua đó hỗ trợ tích cực cho phát triển, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển kênh thông tin tương tác giữa Chính quyền và người dân, doanh nghiệp một cách kịp thời, hiệu quả; thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong công tác giám sát cũng như xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Bình.

Phát triển và triển khai hiệu quả các nền tảng ứng dụng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn với thực hiện cải cách hành chính, góp phần đẩy nhanh thực hiện mục tiêu thay đổi phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước từ thủ công sang môi trường điện tử; tiết giảm chi phí về thời gian, công sức, của cải vật chất cho cả cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân.

#### 4. Quy mô đầu tư:

- Đầu tư, mua sắm bổ sung các trang bị, phần mềm phục vụ xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử dùng chung của tỉnh hướng tới hạ tầng số bao gồm:

+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh.

+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng Trung tâm dữ liệu (các thiết bị hạ tầng thiết yếu: UPS, điều hòa, máy phát điện, chữa cháy, kiểm soát an ninh, ...).

+ Đầu tư trang bị hệ thống phần mềm bản quyền.

+ Đào tạo, chuyển giao công nghệ

- Đầu tư, mua sắm hệ thống trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác phát triển dịch vụ đô thị thông minh, bao gồm:

+ Nâng cấp hệ thống CSDL dùng chung trên nền thông tin địa lý (GIS) tỉnh.

+ Xây dựng hệ thống ứng dụng dành cho người dân.

+ Nâng cấp Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh Quảng Bình cơ bản hiện đại, thông minh, đồng thời phát triển, tích hợp một số công cụ phục vụ quản lý nhà nước về: doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; đơn vị lữ hành; hướng dẫn viên; cơ sở lưu trú; khu, điểm du lịch; điểm mua sắm, khu vui chơi giải trí... Triển khai số hóa thông tin các điểm đến du lịch phục vụ giới thiệu, quảng bá du lịch.

- Đầu tư nâng cấp các hệ thống nền tảng phục vụ mục tiêu phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, trong đó:

+ Nâng cấp hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

+ Xây dựng hệ thống công điều hành, không gian làm việc số cho cán bộ, công chức.

+ Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh.

+ Nâng cấp nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh, gồm: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng giám sát dữ liệu trực tuyến; Nền tảng phân tích, biểu diễn dữ liệu; Cổng dữ liệu mở.

+ Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh, mở rộng đến cấp xã.

+ Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

+ Nâng cấp nền tảng kỹ thuật công nghệ Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử (Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) tỉnh.

+ Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh.

#### 5. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.



**6. Tổng mức đầu tư:** 210.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Hai trăm mười tỷ đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2025.

## **II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

### **1. Điều chỉnh mục tiêu đầu tư dự án**

- Bổ nội dung “*Phát triển một số ứng dụng, dịch vụ đô thị thông minh bao gồm: CSDL dùng chung trên nền thông tin địa lý (GIS) tỉnh; hệ thống ứng dụng tương tác chính quyền, người dân, doanh nghiệp... Thực hiện một bước chuyển đổi số và phát triển du lịch thông minh nhằm thúc đẩy phát triển ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; tập trung vào việc nâng cấp, hoàn thiện Cổng thông tin du lịch tỉnh Quảng Bình, tích hợp thêm các công cụ hỗ trợ quản lý nhà nước chuyên ngành*”.

- Bổ sung nội dung “*Hỗ trợ đầu tư thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành*”

#### **\* Mục tiêu đầu tư sau điều chỉnh:**

Xây dựng Hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh hướng tới Hạ tầng số, đảm bảo hạ tầng phục vụ cho nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và chuyển đổi số một số ngành, lĩnh vực của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025.

Nâng cấp, phát triển nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh để hình thành hệ thống các nền tảng quản lý, phân tích, tổng hợp, tích hợp, chia sẻ, biểu diễn dữ liệu dùng chung, tập trung của tỉnh theo định hướng chuyển đổi số, lấy dữ liệu làm trung tâm (Data-Centric); tạo lập các công cụ giám sát, xử lý dữ liệu, tổng hợp chỉ số phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo thời gian thực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, qua đó hỗ trợ tích cực cho phát triển, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển kênh thông tin tương tác giữa Chính quyền và người dân, doanh nghiệp một cách kịp thời, hiệu quả; thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong công tác giám sát cũng như xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Bình.

Phát triển và triển khai hiệu quả các nền tảng ứng dụng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn với thực hiện cải cách hành chính, góp phần đẩy nhanh thực hiện mục tiêu thay đổi phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước từ thủ công sang môi trường điện tử; tiết giảm chi phí về thời gian, công sức, của cải vật chất cho cả cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân.

Hỗ trợ đầu tư thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành



## 2. Điều chỉnh quy mô đầu tư dự án

- Loại bỏ toàn bộ nội dung nhóm hạng mục “*Đầu tư, mua sắm hệ thống trang thiết bị, phần mềm phục vụ công tác phát triển dịch vụ đô thị thông minh*” (với 03 hạng mục: (1) Nâng cấp hệ thống CSDL dùng chung trên nền thông tin địa lý (GIS) tỉnh; (2) Xây dựng hệ thống ứng dụng dành cho người dân; (3) Nâng cấp Cổng thông tin du lịch thông minh tỉnh Quảng Bình cơ bản hiện đại, thông minh, đồng thời phát triển, tích hợp một số công cụ phục vụ quản lý nhà nước về: doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh; đơn vị lữ hành; hướng dẫn viên; cơ sở lưu trú; khu, điểm du lịch; điểm mua sắm, khu vui chơi giải trí... Triển khai số hóa thông tin các điểm đến du lịch phục vụ giới thiệu, quảng bá du lịch).

- Điều chỉnh, bổ sung thêm 01 tiêu mục “*Cơ sở dữ liệu quản lý, đánh giá chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh*” trong hạng mục “Nâng cấp nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh” của nhóm hạng mục “Đầu tư nâng cấp các hệ thống nền tảng phục vụ mục tiêu phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số”.

- Bổ sung thêm 01 nhóm hạng mục “Hỗ trợ đầu tư thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành”

### \* Quy mô đầu tư sau điều chỉnh:

- Đầu tư, mua sắm bổ sung các trang bị, phần mềm phục vụ xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử dùng chung của tỉnh hướng tới hạ tầng số bao gồm:

+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh.

+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng Trung tâm dữ liệu (các thiết bị hạ tầng thiết yếu: UPS, điều hòa, máy phát điện, chữa cháy, kiểm soát an ninh, ...).

+ Đầu tư trang bị hệ thống phần mềm bản quyền.

+ Đào tạo, chuyển giao công nghệ

- Đầu tư nâng cấp các hệ thống nền tảng phục vụ mục tiêu phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, trong đó:

+ Nâng cấp hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

+ Xây dựng hệ thống công điều hành, không gian làm việc số cho cán bộ, công chức.

+ Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh.

+ Nâng cấp nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh, gồm: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng giám sát dữ liệu trực tuyến; Nền tảng phân tích, biểu diễn dữ liệu; Cổng dữ liệu mở; Cơ sở dữ liệu quản lý, đánh giá chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh.



- + Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh, mở rộng đến cấp xã.
- + Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.
- + Nâng cấp nền tảng kỹ thuật công nghệ Cổng dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử (Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) tỉnh.
- + Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh.
- Hỗ trợ đầu tư thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành

### **3. Phân chia các dự án thành phần thuộc Dự án Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 - 2025**

*Dự án thành phần 1:* Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 do Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện.

*(Chi tiết có phụ lục II.1 đính kèm)*

*Dự án thành phần 2:* Đầu tư máy móc, thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06/ Đề án 468 và triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu trong lực lượng Công an nhân dân phục vụ chuyển đổi số.

*(Chi tiết có phụ lục II.2 đính kèm)*

*Dự án thành phần 3:* Đầu tư xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và thiết bị chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số ngành Tư pháp.

*(Chi tiết có phụ lục II.3 đính kèm)*

*Dự án thành phần 4:* Đầu tư nâng cấp cổng thông tin du lịch tích hợp phân hệ quản lý nhà nước và số hoá điểm đến du lịch tỉnh.

*(Chi tiết có phụ lục II.4 đính kèm)*

*Dự án thành phần 5:* Đầu tư biên tập bản đồ nền dùng chung từ dữ liệu hiện trạng sử dụng đất cấp xã và xây dựng nền tảng chia sẻ dịch vụ bản đồ số và dữ liệu không gian tích hợp với Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên nền thông tin địa lý - GIS của tỉnh Quảng Bình.

*(Chi tiết có phụ lục II.5 đính kèm)*

*Dự án thành phần 6:* Đầu tư hồ sơ sức khỏe điện tử và hệ thống điều hành y tế thông minh tỉnh Quảng Bình.

*(Chi tiết có phụ lục II.6 đính kèm)*

*Dự án thành phần 7:* Đầu tư nâng cấp hạ tầng phục vụ chuyển đổi số tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới.

*(Chi tiết có phụ lục II.7 đính kèm)*

*Dự án thành phần 8:* Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu và thiết bị phục vụ chuyển đổi số ngành Kế hoạch và Đầu tư.



*(Chi tiết có phụ lục II.8 đính kèm)*

#### **4. Lý do điều chỉnh:**

Dự án được HĐND tỉnh phê duyệt/phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư tại các Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021 và Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 với tổng mức đầu tư 210.000 triệu đồng, sử dụng nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách trung ương giai đoạn 2021 - 2025, thời gian thực hiện năm 2022 - 2025. Đến nay, dự án đang triển khai các gói thầu đã lựa chọn nhà thầu theo đúng tiến độ.

Thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức nghiên cứu, rà soát yêu cầu thực tiễn của quá trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị thông minh của tỉnh, mục tiêu đầu tư của Dự án Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025. Tổng mức đầu tư của Dự án (phần Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện) sau rà soát giảm từ 210.000 triệu đồng còn 167.000 triệu đồng (giảm 43.000 triệu đồng) và chuyển hỗ trợ cho các sở, ban, ngành khác thực hiện Đề án 06, Đề án 468 và chuyển đổi số chuyên ngành.

Do vậy, việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án (mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, bổ sung phân chia dự án thành phần...) là cần thiết, tạo cơ sở để triển khai các bước theo.



**PHỤ LỤC II.1**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 1:**  
**CHUYỂN ĐỔI SỐ, CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ VÀ ĐÔ THỊ THÔNG**  
**MINH TỈNH QUẢNG BÌNH GIAI ĐOẠN 2021 – 2025 DO SỞ THÔNG TIN VÀ**  
**TRUYỀN THÔNG THỰC HIỆN**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**1. Tên dự án thành phần 1:** Chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 do Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Thông tin và Truyền thông Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

Xây dựng Hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử của tỉnh hướng tới Hạ tầng số, đảm bảo hạ tầng phục vụ cho nhu cầu phát triển Chính quyền điện tử, Đô thị thông minh và chuyển đổi số một số ngành, lĩnh vực của tỉnh trong giai đoạn 2021-2025.

Nâng cấp, phát triển nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh để hình thành hệ thống các nền tảng quản lý, phân tích, tổng hợp, tích hợp, chia sẻ, biểu diễn dữ liệu dùng chung, tập trung của tỉnh theo định hướng chuyển đổi số, lấy dữ liệu làm trung tâm (Data-Centric); tạo lập các công cụ giám sát, xử lý dữ liệu, tổng hợp chỉ số phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh theo thời gian thực phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp lãnh đạo, qua đó hỗ trợ tích cực cho phát triển, chia sẻ dữ liệu mở, phát triển kênh thông tin tương tác giữa Chính quyền và người dân, doanh nghiệp một cách kịp thời, hiệu quả; thúc đẩy sự tham gia của người dân, doanh nghiệp trong công tác giám sát cũng như xây dựng và phát triển tỉnh Quảng Bình.

Phát triển và triển khai hiệu quả các nền tảng ứng dụng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số, gắn với thực hiện cải cách hành chính, góp phần đẩy nhanh thực hiện mục tiêu thay đổi phương thức làm việc của các cơ quan nhà nước từ thủ công sang môi trường điện tử; tiết giảm chi phí về thời gian, công sức, của cải vật chất cho cả cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư, mua sắm bổ sung các trang bị, phần mềm phục vụ xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin và Trung tâm dữ liệu điện tử dùng chung của tỉnh hướng tới hạ tầng số bao gồm:

+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị tại Trung tâm dữ liệu của tỉnh.



+ Đầu tư hệ thống trang thiết bị hạ tầng Trung tâm dữ liệu (các thiết bị hạ tầng thiết yếu: UPS, điều hòa, máy phát điện, chữa cháy, kiểm soát an ninh, ...).

+ Đầu tư trang bị hệ thống phần mềm bản quyền.

+ Đào tạo, chuyển giao công nghệ

- Đầu tư nâng cấp các hệ thống nền tảng phục vụ mục tiêu phát triển chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, trong đó:

+ Nâng cấp hệ thống thông tin báo cáo tỉnh.

+ Xây dựng hệ thống công điều hành, không gian làm việc số cho cán bộ, công chức.

+ Nâng cấp hệ thống quản lý văn bản và điều hành tỉnh.

+ Nâng cấp nền tảng tích hợp, liên thông cho Chính quyền điện tử và Đô thị thông minh, gồm: Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu; Nền tảng giám sát dữ liệu trực tuyến; Nền tảng phân tích, biểu diễn dữ liệu; Cổng dữ liệu mở; Cơ sở dữ liệu quản lý, đánh giá chỉ số Chuyển đổi số của tỉnh.

+ Nâng cấp hệ thống hội nghị trực tuyến của tỉnh, mở rộng đến cấp xã.

+ Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh.

+ Nâng cấp nền tảng kỹ thuật công nghệ Công dịch vụ công/Hệ thống thông tin một cửa điện tử (Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính) tỉnh.

+ Nâng cấp hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm B.

**6. Tổng mức đầu tư:** 167.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Một trăm sáu mươi bảy tỷ đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2025.

**PHỤ LỤC II.2**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 2:**  
**ĐẦU TƯ MÁY MÓC, THIẾT BỊ CÔNG NGHỆ THÔNG TIN PHỤC VỤ**  
**TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN 06/ ĐỀ ÁN 468 VÀ TRIỂN KHAI SỐ HOÁ HỒ SƠ, TÀI**  
**LIỆU TRONG LỰC LƯỢNG CÔNG AN NHÂN DÂN**  
**PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**1. Tên dự án thành phần 2:** Đầu tư máy móc, thiết bị Công nghệ thông tin phục vụ triển khai Đề án 06/ Đề án 468 và triển khai số hóa hồ sơ, tài liệu trong lực lượng Công an nhân dân phục vụ chuyển đổi số.

**2. Chủ đầu tư:** Công an tỉnh Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Phát triển Cơ sở dữ liệu, ứng dụng Công nghệ thông tin, công nghệ số gắn với nghiệp vụ quản lý và thực hiện Đề án 06/ Đề án 468.

- Dẫn chuyển đổi việc Số hóa hồ sơ, tài liệu theo Kế hoạch số 377/KH-BCA-V01 ngày 21/7/2022 về việc Số hoá hồ sơ, tài liệu trong lực lượng Công an nhân dân; Kế hoạch số 4269/KH-CAT-PV01- Đ1 ngày 29/7/2022 về việc Số hoá hồ sơ, tài liệu trong Công an tỉnh Quảng Bình.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ triển khai Đề án 06/ Đề án 468 trong Công an tỉnh Quảng Bình

- Đầu tư trang thiết bị phục vụ công tác số hóa hồ sơ, tài liệu trong Công an tỉnh Quảng Bình.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 10.000 triệu đồng *(Bằng chữ: Mười tỷ đồng chẵn)*

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.

**PHỤ LỤC II.3**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 3:**  
**ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN CÁC HỆ THỐNG THÔNG TIN, CƠ**  
**SỞ DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH PHỤC VỤ CHUYÊN ĐỔI SỐ**  
**NGÀNH TƯ PHÁP**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

---

**1. Tên dự án thành phần 3:** Đầu tư xây dựng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và thiết bị chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số ngành Tư pháp.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Tư pháp Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Hoàn thiện cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Giúp cung cấp các thông tin phục vụ hoạt động công chứng, chứng thực, thống kê về hợp đồng, giao dịch bất động sản về quá trình diễn biến, nhu cầu giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu về các Văn phòng Thừa phát lại, quản lý các vi bằng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Mua sắm các thiết bị phục vụ chuyển đổi số thuộc ngành Tư pháp.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư trang bị bổ sung phần mềm cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2.

- Đầu tư xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu hợp đồng, giao dịch liên quan đến bất động sản đã được chứng thực trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về vi bằng trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

- Mua sắm các thiết bị phục vụ chuyển đổi số thuộc ngành Tư pháp.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 7.500 triệu đồng (*Bằng chữ: Bảy tỷ năm trăm triệu đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.



**PHỤ LỤC II.4**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 4:**  
**ĐẦU TƯ NÂNG CẤP CÔNG THÔNG TIN DU LỊCH TÍCH HỢP PHÂN**  
**HỆ QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ SỐ HOÁ ĐIỂM ĐẾN**  
**DU LỊCH TỈNH**

*(Kèm theo Tờ trình số ~~1363~~ /TTr-UBND ngày 09 / 7 /2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**1. Tên dự án thành phần 4:** Đầu tư nâng cấp công thông tin du lịch tích hợp phân hệ quản lý nhà nước và số hoá điểm đến du lịch tỉnh.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Du lịch Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Xây dựng cơ sở dữ liệu tài nguyên số về du lịch của tỉnh, dữ liệu số hoá đa phương tiện, thực tế ảo VR3D/360, phum, băng âm thanh, hình ảnh...

- Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, giám sát tập trung, đồng bộ tất cả sản phẩm, dịch vụ du lịch, thông tin lưu trú...

- Kết nối truyền thông số, các ứng dụng tương tác trực quan cho du lịch mọi lúc mọi nơi.

- Xây dựng hệ thống hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin

**4. Quy mô đầu tư:**

Nâng cấp Công thông tin du lịch tích hợp phân hệ quản lý nhà nước và số hoá điểm đến du lịch tỉnh. Đầu tư hạ tầng thiết bị công nghệ thông tin.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 8.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Tám tỷ đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.

**PHỤ LỤC II.5**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 5:**  
**ĐẦU TƯ BIÊN TẬP BẢN ĐỒ NỀN DÙNG CHUNG TỪ DỮ LIỆU HIỆN**  
**TRẠNG SỬ DỤNG ĐẤT CẤP XÃ VÀ XÂY DỰNG NỀN TẢNG CHIA SẺ DỊCH**  
**VỤ BẢN ĐỒ SỐ VÀ DỮ LIỆU KHÔNG GIAN TÍCH HỢP VỚI HỆ THỐNG**  
**CƠ SỞ DỮ LIỆU DÙNG CHUNG TRÊN NỀN THÔNG TIN ĐỊA LÝ - GIS**  
**CỦA TỈNH QUẢNG BÌNH**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09 / 7 /2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**1. Tên dự án thành phần 5:** Đầu tư biên tập bản đồ nền dùng chung từ dữ liệu hiện trạng sử dụng đất cấp xã và xây dựng nền tảng chia sẻ dịch vụ bản đồ số và dữ liệu không gian tích hợp với Hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung trên nền thông tin địa lý - GIS của tỉnh Quảng Bình.

**2. Chủ đầu tư:** Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường tỉnh Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Xây dựng và biên tập bản đồ nền dùng chung tỉnh Quảng Bình làm nền tảng để triển khai các cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin địa lý.
- Cung cấp nền tảng quản trị và chia sẻ dịch vụ bản đồ nền cho các chính quyền, tổ chức có nhu cầu trên địa bàn tỉnh.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư hạ tầng máy chủ đặt tại Trung tâm Công nghệ thông tin tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, quản trị và tích hợp dữ liệu.
- Xây dựng Cơ sở dữ liệu và biên tập bản đồ nền webmap dùng chung tỉnh Quảng Bình.
- Triển khai nền tảng chia sẻ dịch vụ bản đồ số và dữ liệu không gian tích hợp.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 4.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Bốn tỷ đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.



**PHỤ LỤC II.6**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 6:**  
**ĐẦU TƯ HỒ SƠ SỨC KHOẺ ĐIỆN TỬ VÀ HỆ THỐNG ĐIỀU HÀNH Y**  
**TẾ THÔNG MINH TỈNH QUẢNG BÌNH**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----

**1. Tên dự án thành phần 6:** Đầu tư hồ sơ sức khỏe điện tử và hệ thống điều hành y tế thông minh tỉnh Quảng Bình.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Y tế Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

Đầu tư hồ sơ sức khỏe điện tử và hệ thống điều hành y tế thông minh, thực hiện có hiệu quả lộ trình chuyển đổi số ngành y tế, góp phần bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư mua sắm, nâng cấp máy chủ và hệ thống lưu trữ tại Sở Y tế phục vụ hồ sơ sức khỏe điện tử và điều hành y tế thông minh.

- Đầu tư mua sắm các phần mềm, ứng dụng khai thác hồ sơ sức khỏe điện tử.

- Đầu tư mua sắm thiết bị tại Sở Y tế phục vụ vận hành hệ thống điều hành y tế thông minh.

- Đầu tư mua sắm thiết bị cho các cơ sở y tế công lập phục vụ vận hành hồ sơ sức khỏe điện tử.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 5.400 triệu đồng (*Bằng chữ: Năm tỷ bốn trăm triệu đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Địa bàn tỉnh Quảng Bình

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.

**PHỤ LỤC II.7**  
**DỰ ÁN THÀNH PHẦN 7:**  
**ĐẦU TƯ NÂNG CẤP HẠ TẦNG PHỤC VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI**  
**BỆNH VIỆN ĐA KHOA THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09 / 7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----

**1. Tên dự án thành phần 7:** Đầu tư nâng cấp hạ tầng phục vụ chuyển đổi số tại Bệnh viện Đa khoa thành phố Đồng Hới.

**2. Chủ đầu tư:** Bệnh viện đa khoa thành phố Đồng Hới.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Xây dựng nền tảng hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số. Làm tiền đề cho việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, công tác khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện đảm bảo tuân thủ chặt chẽ theo các tiêu chí của Bộ Y tế.

- Bước đầu tạo lập nền tảng cho cơ sở dữ liệu chuyên ngành chung phục vụ công tác dự báo, giám sát, chỉ đạo điều hành các hoạt động chuyên môn của ngành, cung cấp thông tin cần thiết cho việc định hướng, hỗ trợ ra quyết định,... Trong nội bộ bệnh viện.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư hệ thống máy chủ phục vụ vận hành phần mềm quản lý bệnh viên.
- Đầu tư hệ thống cáp đồng truyền dẫn trong bệnh viện.
- Đầu tư hệ thống cáp quang truyền dẫn trong bệnh viện.
- Nâng cấp phần mềm cho phép bệnh nhân thanh toán không dùng tiền mặt.


**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 6.000 triệu đồng (*Bằng chữ: Sáu tỷ đồng chẵn*)

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Bệnh viện Đa Khoa thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.



**PHỤ LỤC II.8****DỰ ÁN THÀNH PHẦN 8:****ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ SỞ DỮ LIỆU VÀ THIẾT BỊ PHỤC VỤ  
CHUYỂN ĐỔI SỐ NGÀNH KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh về đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**1. Tên dự án thành phần 8:** Đầu tư xây dựng cơ sở dữ liệu và thiết bị phục vụ chuyển đổi số ngành Kế hoạch và Đầu tư.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình.

**3. Mục tiêu đầu tư:**

- Phát triển cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng cơ sở dữ liệu chuyên ngành nhằm thúc đẩy chính quyền điện tử.

- Thực hiện có hiệu quả việc quản lý, theo dõi, giám sát... đối với các nhà đầu tư, dự án nhà đầu tư; nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Đầu tư xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý nhà đầu tư, dự án nhà đầu tư... trên địa bàn tỉnh.

- Mua sắm thiết bị phục vụ triển khai cơ sở dữ liệu quản lý nhà đầu tư, dự án nhà đầu tư và các thiết bị phục vụ chuyển đổi số thuộc ngành Kế hoạch và Đầu tư.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 2.100 triệu đồng *(Bằng chữ: Hai tỷ một trăm triệu đồng chẵn)*

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn đầu tư công trung hạn ngân sách Trung ương giai đoạn 2021-2025.

**8. Địa điểm đầu tư:** Sở Kế hoạch và Đầu tư Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2024-2025.

## PHỤ LỤC II

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:  
TRUNG TÂM THỂ DỤC THỂ THAO TỈNH QUẢNG BÌNH**

*(Kèm theo Tờ trình số 136/TTTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công)*

-----

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình.

**2. Chủ đầu tư:** Sở Văn hóa và Thể thao.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng mới công trình Trung tâm thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình nhằm góp phần tăng cường cơ sở vật chất khang trang và hiện đại, tạo điều kiện bồi dưỡng, đào tạo và thi đấu cho các vận động viên của tỉnh nhà, từng bước tiếp cận với thành tích của nền thể thao mang tầm quốc gia và quốc tế; góp phần phục vụ tốt nhất cho các sự kiện thi đấu thể dục thể thao cấp tỉnh và quốc gia. Bên cạnh đó, Trung tâm thể dục thể thao tỉnh sẽ là công trình kiến trúc có điểm nhấn, tạo dựng không gian kiến trúc đô thị tỉnh Quảng Bình nói chung và thành phố Đồng Hới nói riêng được khang trang, hiện đại, góp phần quảng bá hình ảnh du lịch tỉnh nhà trong mắt du khách thập phương mỗi khi đến Quảng Bình.

**4. Quy mô đầu tư:**

- Trung tâm thể dục thể thao
- + Công trình nhà thi đấu đa năng có sức chứa 2.500 chỗ ngồi;
- + Sân bóng đá có kích thước theo tiêu chuẩn kết hợp đường chạy điền kinh... với diện tích khoảng 10.000m<sup>2</sup>;
- + Sân thể thao ngoài trời với diện tích 6.500m<sup>2</sup>;
- Các hạng mục phụ trợ: Sân nền diện tích khoảng 10-14 ha, khối lượng san nền khoảng 207.900 m<sup>3</sup>.
- + Sân, Quảng trường, đường giao thông nội bộ, bãi đỗ xe diện tích khoảng 42.000m<sup>2</sup>.
- + Cây xanh mặt nước, cảnh quan đường dạo công viên với diện tích khoảng 66.100m<sup>2</sup>.
- + Hệ thống PCCC trong và ngoài công trình; trạm biến áp, cấp thoát nước, cấp điện và một số hạng mục phụ trợ khác...
- Hạng mục thiết bị: Các thiết bị phục vụ khán giả và phòng làm việc của nhân viên; Thiết bị loa máy; Thiết bị bàn ghế dụng cụ phục vụ thi đấu và rèn luyện thể dục thể thao; Thiết bị PCCC.
- Hỗ trợ giải phóng mặt bằng:

Thực hiện công tác đền bù giải phóng mặt bằng đối với các hạng mục: đền bù đất nông nghiệp; đất ở nông thôn; nhà ở, tài sản xây dựng, các tài sản khác trên nương Phú Vinh, nương hợp tác xã, cây trồng, đào ao...; thực hiện công tác hỗ trợ các hạng mục liên quan (hỗ trợ cấp đổi giấy Chứng nhận quyền sử dụng đất, hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất...).

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm B.

**6. Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến):** 240.000 triệu đồng.

**7. Cơ cấu nguồn vốn:**

- Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 210.000 triệu đồng.

- Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30.000 triệu đồng.

**8. Địa điểm thực hiện dự án:** Thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2022-2025.

## **II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh Tổng mức đầu tư:** 290.000 triệu đồng.

**2. Điều chỉnh Cơ cấu nguồn vốn:**

- Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách trung ương giai đoạn 2021-2025: 210.000 triệu đồng.

- Nguồn Đầu tư công trung hạn Ngân sách tỉnh giai đoạn 2021-2025: 30.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn vượt thu năm 2021: 50.000 triệu đồng.

**3. Lý do điều chỉnh:**

Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư để tăng mức độ hoàn thiện của dự án, phát huy hơn nữa hiệu quả đầu tư; bổ sung một số chi phí liên quan đến công tác giải phóng mặt bằng, chuyển đổi đất trồng lúa.

**PHỤ LỤC III**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**XỬ LÝ KHẨN CẤP KHẮC PHỤC ĐÊ BAO VÙNG II TẢ KIẾN GIANG**

*(Kèm theo Tờ trình số 1663/TTr-UBND ngày 07/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

- 1. Tên dự án:** Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban QLDA Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và PTNT.
- 3. Địa điểm đầu tư:** Xã An Thủy, huyện Lệ Thủy.
- 4. Mục tiêu đầu tư:** Khắc phục khẩn cấp hậu quả do thiên tai năm 2022 gây ra đối với tuyến Đê bao vùng II tả Kiến Giang; góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, ổn định sản xuất và đời sống cho người dân; tạo cảnh quan, môi trường, sinh thái cho khu vực.
- 5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
- 6. Tổng mức đầu tư:** 10.000 triệu đồng (*Mười tỷ đồng chẵn*).
- 7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022: 10.000 triệu đồng.
- 8. Quy mô đầu tư:** Nâng cấp, sửa chữa khắc phục khẩn cấp các tuyến đê bao và công trình trên tuyến hói Quan (từ đường An Sơn về Hói Cừa) và tuyến đê bờ tả hói 186 (từ Hói Cừa về Hói Cùng) với tổng chiều dài khoảng 1,5km đến 2,0km.
- 9. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022.
- 10. Thời gian thực hiện đầu tư:** Năm 2023.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

- 1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:** Nâng cấp, sửa chữa khắc phục khẩn cấp các tuyến đê bao và công trình trên tuyến hói Quan (từ đường An Sơn về Hói Cừa) và tuyến đê bờ tả hói 186 (từ Hói Cừa về Hói Cùng) với tổng chiều dài khoảng 2,0km đến 2,5km.
- 2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 13.000 triệu đồng.
- 3. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2022: 13.000 triệu đồng.
- 4. Lý do điều chỉnh:** ✓

Bổ sung, tăng thêm vốn cho dự án theo Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 07/07/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục và phương án phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 từ nguồn Dự phòng ngân sách trung ương năm 2022; góp phần hoàn thiện, hoàn chỉnh hệ thống đê bao bị xuống cấp, hư hỏng nặng do ảnh hưởng mưa lũ 10 tháng đầu năm 2022.



-----

**PHỤ LỤC IV**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**XỬ LÝ KHẨN CẤP KHẮC PHỤC ĐÊ BAO VÙNG LÙNG TRÉO**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

- 1. Tên dự án:** Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo.
- 2. Chủ đầu tư:** Ban QLDA Đầu tư xây dựng ngành Nông nghiệp và PTNT.
- 3. Địa điểm đầu tư:** Xã Liên Thủy, huyện Lệ Thủy.
- 4. Mục tiêu đầu tư:** Khắc phục khẩn cấp hậu quả do thiên tai năm 2022 gây ra đối với tuyến Đê bao vùng Lùng Tréo; góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa phương, ổn định sản xuất và đời sống cho người dân; tạo cảnh quan, môi trường, sinh thái cho khu vực.
- 5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
- 6. Tổng mức đầu tư:** 8.000 triệu đồng (*Tám tỷ đồng chẵn*).
- 7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022: 8.000 triệu đồng.
- 8. Quy mô đầu tư:** Khắc phục khẩn cấp một số đoạn đê và công trình trên đê thuộc tuyến Đê bao vùng Lùng Tréo (đoạn qua xã Liên Thủy) với tổng chiều dài khoảng 700-1000 m.
- 9. Nguồn vốn đầu tư:** Nguồn vốn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2022.
- 10. Thời gian thực hiện đầu tư:** Năm 2023.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

- 1. Điều chỉnh quy mô đầu tư:** Khắc phục khẩn cấp một số đoạn đê và công trình trên đê thuộc tuyến Đê bao vùng Lùng Tréo (đoạn qua xã Liên Thủy và xã Dương Thủy) với tổng chiều dài khoảng 1.900-2.300 m.
- 2. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 12.654 triệu đồng.
- 3. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn dự phòng Ngân sách Trung ương năm 2022: 12.654 triệu đồng.
- 4. Điều chỉnh địa điểm thực hiện dự án:** Xã Liên Thủy và xã Dương Thủy, huyện Lệ Thủy.
- 5. Lý do điều chỉnh:** ✓

Bổ sung, tăng thêm vốn cho dự án theo Quyết định số 1860/QĐ-UBND ngày 07/07/2023 của UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh danh mục và phương án phân bổ kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai 10 tháng đầu năm 2022 từ nguồn Dự phòng ngân sách trung ương năm 2022; góp phần hoàn thiện, hoàn chỉnh hệ thống đê bao bị xuống cấp, hư hỏng nặng do ảnh hưởng mưa lũ 10 tháng đầu năm 2022.

## PHỤ LỤC V

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:  
XÂY DỰNG CƠ SỞ 2 TRƯỜNG TRUNG CẤP Y TẾ QUẢNG BÌNH**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 10/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Xây dựng Cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình.

**2. Chủ đầu tư:** Trường trung cấp Y tế Quảng Bình.

**3. Địa điểm đầu tư:** phường Bắc Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

**4. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng một số hạng mục cần thiết theo Quy hoạch được duyệt, tạo cơ sở vật chất theo hướng đồng bộ và đạt chuẩn để cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình đi vào hoạt động đúng lộ trình, phục vụ nhu cầu học tập, chăm sóc sức khỏe ngày càng cao cho cộng đồng dân cư địa phương và khu vực lân cận, trong tương lai phát triển thành trường Cao đẳng Y tế.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án thuộc nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 29.000 triệu đồng *(Hai mươi chín tỉ đồng chẵn)*.

Trong đó:

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 12.500 triệu đồng.

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 2: 16.500 triệu đồng.

**7. Cơ cấu nguồn vốn:**

- Giai đoạn 1: Vốn ngân sách tỉnh: 5.000 triệu đồng; Vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Trường trung cấp Y tế Quảng Bình: 7.500 triệu đồng.

- Giai đoạn 2: Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác.

**8. Quy mô đầu tư:**

- Giai đoạn 1: San lấp mặt bằng trong phạm vi khoảng 4,5ha; sân đường nội bộ; cấp điện ngoài nhà; xây dựng công tường rào; Nhà bảo vệ; Sân TDTT ngoài trời; cấp, thoát nước; rà phá bom mìn...;

- Giai đoạn 2: Mua sắm thiết bị và thực hiện các hạng mục còn lại theo quy hoạch chi tiết được duyệt....

**9. Nguồn vốn đầu tư:** vốn ngân sách tỉnh, vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Trường trung cấp Y tế Quảng Bình và các nguồn vốn hợp pháp khác.

**10. Thời gian thực hiện đầu tư:**

- Giai đoạn 1: Năm 2019-2021.
- Giai đoạn 2: Thực hiện sau khi có quyết định bố trí vốn.

**11. Dự kiến nguồn vốn và khả năng cân đối vốn cho Giai đoạn 1 của dự án:***Đơn vị tính: Triệu đồng*

Năm	Vốn NS tỉnh	Vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của Trường TC Y tế
CBĐT GD1 2018	-	500
THDA GD1 2019-2021	5.000	7.000
<b>Tổng</b>	<b>5.000</b>	<b>7.500</b>

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:****1. Điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư:**

Tổng mức đầu tư: 29.000 triệu đồng (*Hai mươi chín tỉ đồng chẵn*).

Trong đó:

- Tổng mức đầu tư giai đoạn 1: 10.370 triệu đồng.
- Tổng mức đầu tư giai đoạn 2: 18.630 triệu đồng.

**2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn giai đoạn 1:**

- Giai đoạn 1: Vốn ngân sách tỉnh: 5.000 triệu đồng; Vốn từ Quỹ đầu tư phát triển của nhà trường: 5.370 triệu đồng.

**3. Điều chỉnh Quy mô đầu tư giai đoạn 1:**

- Giai đoạn 1: Chưa đầu tư một số hạng mục phụ trợ của giai đoạn 1; chuyển sang giai đoạn 2, như: Thoát nước ngoài nhà, bê tông mặt đường nội bộ,...

**4. Điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư giai đoạn 1:**

- Giai đoạn 1: Năm 2019-2024.

**5. Lý do điều chỉnh:**

Do ảnh hưởng của đại dịch COVID -19 nên giai đoạn 2020-2021 các nguồn thu của trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình giảm, vì vậy, Trường không đủ nguồn vốn bố trí cho công trình theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt. Vì vậy, chủ đầu tư đề xuất điều chỉnh chủ trương đầu tư, gồm: điều chỉnh cơ cấu tổng mức đầu tư, cơ cấu nguồn vốn, quy mô đầu tư, điều chỉnh thời gian thực hiện dự án, trong đó, điều chuyển chưa đầu tư một số hạng mục phụ trợ của giai đoạn 1 chuyển sang giai đoạn 2 nhằm phù hợp với nguồn thu, khả năng cân đối vốn của trường.

-----



**PHỤ LỤC VI**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**ĐƯỜNG VÀO BẢN RÀO CON, THỊ TRẤN PHONG NHA,**  
**HUYỆN BỐ TRẠCH**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT**

1. Tên dự án: Đường vào bản Rào Con, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch.
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý VQG Phong Nha - Kẻ Bàng.
3. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa, đảm bảo giao thông, cải thiện môi trường, đồng thời phục vụ cho việc tuần tra, quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, bảo tồn đa dạng sinh học di sản thiên nhiên thế giới Vườn Quốc Gia Phong Nha - Kẻ Bàng, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội trên địa bàn và vùng lân cận.
4. Quy mô đầu tư:
  - Tổng chiều dài toàn tuyến dự kiến  $L=8,7$  km. Điểm đầu tiếp giáp với Rú Chẻ tại Km12+750 đường tỉnh 562, điểm cuối kết thúc tại vị trí bản Rào Con (gần sông Rào Con).
  - Đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B. Bề rộng nền đường  $B_n=5,0$ m, bề rộng mặt đường  $B_m=3,0$ m, bề rộng lề đường  $B_l=1,0 \times 2$ . Độ dốc ngang mặt đường  $i_m=2\%$ , độ dốc ngang lề đường  $i_l=5\%$ .
5. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
6. Tổng mức đầu tư dự án: 23.000 triệu đồng.
7. Cơ cấu nguồn vốn: Nguồn vốn ngân sách tỉnh hàng năm và các nguồn vốn hợp pháp khác.
8. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Phong Nha, Huyện Bố Trạch.
9. Thời gian thực hiện: Năm 2020-2022.


**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Hoàn thành năm 2023.
2. Lý do điều chỉnh:
  - Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đã bùng phát nghiêm trọng từ tháng 5/2020 đến cuối tháng 12/2021, trên địa bàn huyện Bố Trạch đã thực hiện nhiều đợt cách ly toàn xã hội và giãn cách xã hội theo Chỉ thị 15/CT-TTg ngày 27/3/2020 và Chỉ thị 16/CT-TTg về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng,



chống dịch covid-19 ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ, dẫn đến hoạt động thi công xây dựng công trình bị ảnh hưởng nghiêm trọng: thiếu nhân lực phục vụ thi công xây dựng do yêu cầu về cách ly xã hội, gián đoạn cung ứng vật tư, vật liệu xây dựng, cấu kiện xây dựng do các dịch vụ thiết yếu không thể vận chuyển đến công trường...

- Trong quá trình thực hiện dự án thường xuyên chịu ảnh hưởng bất lợi của thời tiết, cụ thể: Con bão số 04 đến con bão số 13 từ cuối tháng 8/2020 đến cuối tháng 11/2020; Con bão số 5 đến con bão số 9 từ cuối tháng 8/2021 đến cuối tháng 12/2021. Đặc biệt, các tháng cuối năm 2022, thường xuyên xảy ra mưa lớn, kéo dài làm ảnh hưởng tiến độ thi công của công trình. Mặt khác, công trình nằm ở vị trí hiểm trở, một bên là vực sâu, một bên ta-luy dương cao nên khi mưa lớn, gây sạt lở mái ta-luy, cũng như mưa lũ cuốn trôi hết nền đường đang thi công làm ảnh hưởng đến tiến độ công trình và công tác thi công gặp nhiều khó khăn nên dự án không thể đẩy nhanh được tiến độ thi công như kế hoạch đề ra.

- Ngoài những nguyên nhân trên, trong quá trình thi công dự án nói trên đã phát sinh thêm yếu tố bất lợi khác: Hạng mục nền đường từ km0+264,76; km1+719,28 và km6+073,71 được thiết kế đào nền đường đất quá trình thi công đã xuất hiện đá với khối lượng lớn nên phải điều chỉnh dự án và đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định 422/QĐ-UBND ngày 16/02/2022 về việc phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng công trình. 

**PHỤ LỤC VII**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN: TRƯỜNG MẦM**  
**NON VĂN THỦY (6 PHÒNG)**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

- 1. Tên dự án:** Trường Mầm non Văn Thủy (6 phòng).
- 2. Chủ đầu tư:** UBND xã Văn Thủy (nay là UBND xã Trường Thủy).
- 3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng nhà lớp học 2 tầng 6 phòng Trường mầm non Văn Thủy nhằm đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, phục vụ cho công tác dạy và học của nhà trường.
- 4. Quy mô đầu tư:** Xây dựng nhà lớp học 2 tầng 6 phòng, thiết kế theo mẫu MN 4B-6P thuộc Chương trình kiên cố hóa trường, lớp học và nhà công vụ giáo viên trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.
- 5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.
- 6. Tổng mức đầu tư:** 4.627 triệu đồng (*Bốn tỷ, sáu trăm hai mươi bảy triệu đồng*)
- 7. Cơ cấu nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh và Ngân sách xã.
- 8. Địa điểm đầu tư:** Xã Văn Thủy (nay là xã Trường Thủy), huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình.
- 9. Thời gian thực hiện:** Năm 2017-2019.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:** Hoàn thành năm 2023.

**2. Lý do điều chỉnh:**

Đến hết năm 2022, UBND xã Trường Thủy chưa bố trí nguồn vốn đối ứng thuộc ngân sách xã nên không đảm bảo thời gian bố trí vốn theo quy định; Đồng thời quá trình thực hiện phải điều chỉnh bổ sung hạng mục Phòng cháy chữa cháy của dự án để đảm bảo an toàn cho công trình khi đưa vào sử dụng theo đúng quy định hiện hành dẫn đến thời gian thực hiện dự án vượt thời gian được phê duyệt. Vì vậy, phải điều chỉnh thời gian thực hiện mới có cơ sở triển khai hoàn thành dự án theo đúng quy định.

**PHỤ LỤC VIII**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN TUYẾN TỪ THÔN 6**  
**ĐẾN THÔN 2 XÃ TRUNG TRẠCH**

*(Kèm theo Nghị quyết số 163/NQ-HĐND 19/7/2023 của HĐND tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Đường giao thông nông thôn tuyến từ thôn 6 đến thôn 2 xã Trung Trạch.

**2. Chủ đầu tư:** UBND xã Trung Trạch.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa, đảm bảo an toàn giao thông, kịp thời ứng cứu mùa mưa lũ, cải thiện vệ sinh môi trường, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội khu vực.

**4. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng các tuyến đường với tổng chiều dài khoảng 3.820m (bao gồm: tuyến 1 khoảng 610m, tuyến 2 khoảng 430m, tuyến 3 khoảng 580m, tuyến 4 khoảng 1.240m, tuyến 5 khoảng 960m); Mặt đường BTXM; Bề rộng nền: Bn=5m; Bề rộng mặt: Bm=3,5m; Bề rộng lề: Bl=2\*0,75m; Bố trí hệ thống thoát nước ngang trên tuyến, xây kè đá học gia cố mái taluy và hệ thống an toàn giao thông.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 9.000 triệu đồng.

**7. Cơ cấu nguồn vốn:**

- Ngân sách tỉnh: 5.400 triệu đồng;

- Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác: 3.600 triệu đồng.

**8. Địa điểm đầu tư:** Xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch.

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2019 - 2021.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án:** 9.800 triệu đồng.

**2. Điều chỉnh cơ cấu nguồn vốn:** Ngân sách tỉnh: 5.400 triệu đồng; Ngân sách xã và các nguồn hợp pháp khác: 4.400 triệu đồng.

**3. Điều chỉnh thời gian thực hiện đầu tư:** Hoàn thành năm 2023.

**4. Lý do điều chỉnh:**

- Điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án, cơ cấu nguồn vốn do bổ sung chi phí GPMB.



- Điều chỉnh thời gian thực hiện do vướng mắc GPMB. Bên cạnh đó do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn diễn biến phức tạp dẫn đến thời gian thực hiện dự án không đảm bảo theo tiến độ đã được phê duyệt.

**PHỤ LỤC IX**  
**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:**  
**HẠ TẦNG KỸ THUẬT KHU ĐẤT Ở XÃ ĐỨC NINH,**  
**THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 19/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

-----

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Hạ tầng kỹ thuật Khu đất ở xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới.

**2. Chủ đầu tư:** UBND thành phố Đồng Hới.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Cải tạo quỹ đất để xây dựng khu dân cư có cơ sở hạ tầng đồng bộ và hoàn chỉnh, phù hợp với quy hoạch chung của thành phố Đồng Hới, đáp ứng tốt nhu cầu nhà ở, tăng thêm quỹ đất, tăng nguồn thu ngân sách tỉnh, làm cơ sở để quản lý và xây dựng quy hoạch.

**4. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật diện tích dự kiến 4,25 ha, gồm: san nền; giao thông; hệ thống điện; cấp nước, thoát nước mưa... đảm bảo phù hợp quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 32.461 triệu đồng *(Ba mươi hai tỷ, bốn trăm sáu mươi một triệu đồng chẵn)*

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn tạm ứng Quỹ Phát triển đất tỉnh và nguồn thu đầu giá quyền sử dụng đất dự án.

**8. Địa điểm đầu tư:** xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới

**9. Thời gian thực hiện:** Hoàn thành Quý II/2022.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 35.176 triệu đồng

**2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:** Hoàn thành năm 2023.

**3. Lý do điều chỉnh:** Điều chỉnh tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện dự án do chi phí GPMB tăng so với phương án GPMB của dự án đã được phê duyệt, việc GPMB gặp nhiều khó khăn, người dân không thống nhất về chi phí bồi thường, đề nghị thu hồi diện tích đất còn lại ngoài phạm vi quy hoạch thực hiện dự án, theo đó dự án chưa đảm bảo về mặt tiến độ thực hiện.

## PHỤ LỤC X

**NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN:  
PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT XÃ PHONG THỦY, HUYỆN LỆ THỦY**

*(Kèm theo Tờ trình số 1363/TTr-UBND ngày 09/7/2023 của UBND tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh)*

**I. THÔNG TIN VỀ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐÃ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT:**

**1. Tên dự án:** Phát triển quỹ đất xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy.

**2. Chủ đầu tư:** UBND huyện Lệ Thủy.

**3. Mục tiêu đầu tư:** Đầu tư xây dựng hệ thống hạ tầng đồng bộ nhằm tạo thành một khu dân cư tập trung, hoàn chỉnh; đáp ứng nhu cầu đất ở cho người dân đồng thời tăng nguồn thu cho ngân sách từ đấu giá quyền sử dụng đất.

**4. Quy mô đầu tư:** Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng kỹ thuật diện tích dự kiến 5,3 ha, gồm: san nền; giao thông; cấp điện; cấp nước, thoát nước mưa, thoát nước thải... đảm bảo phù hợp quy hoạch chi tiết được phê duyệt.

**5. Nhóm Dự án:** Dự án nhóm C.

**6. Tổng mức đầu tư:** 39.811 triệu đồng *(Ba mươi chín tỷ tám trăm mười một triệu đồng chẵn)*

**7. Cơ cấu nguồn vốn:** Nguồn thu từ đấu giá quyền sử dụng đất Dự án (trước mắt tạm ứng Quỹ phát triển đất tỉnh để thực hiện).

**8. Địa điểm đầu tư:** Xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy

**9. Thời gian thực hiện:** Năm 2019 - 2022.

**II. NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH:**

**1. Điều chỉnh tổng mức đầu tư:** 46.020 triệu đồng.

**2. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:** Hoàn thành năm 2024.

**3. Lý do điều chỉnh:**

Điều chỉnh tổng mức đầu tư do thực hiện giải pháp kỹ thuật bổ sung gia cố phần mái taluy 3 phía của dự án để đảm bảo hiệu quả sử dụng lâu dài, an toàn cho dự án cũng như sản xuất cho người dân. Bên cạnh đó, hiện nay đơn giá vật liệu, nhân công cao hơn so với trước đây, do vậy phải tiến hành điều chỉnh tổng mức đầu tư. Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án để thực hiện giải pháp kỹ thuật bổ sung.



**DỰ THẢO**

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH  
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số ...../TTr-UBND ngày ...../...../2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh; sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh, gồm:

1. Dự án Trung tâm Thể dục thể thao tỉnh Quảng Bình (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 1 kèm theo)

2. Dự án chuyển đổi số, chính quyền điện tử và đô thị thông minh tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021 – 2025 (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 2 kèm theo)

3. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng II tả Kiến Giang (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 3 kèm theo)

4. Dự án Xử lý khẩn cấp khắc phục Đê bao vùng Lùng Tréo (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 4 kèm theo)

5. Dự án: Xây dựng cơ sở 2 Trường trung cấp Y tế Quảng Bình (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 5 kèm theo)

6. Dự án Đường vào bản Rào Con, thị trấn Phong Nha, huyện Bố Trạch. (Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 6 kèm theo)

7. Dự án Trường Mầm non Văn Thủy (6 phòng) (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 7 kèm theo*)

8. Dự án Đường giao thông nông thôn tuyến từ thôn 6 đến thôn 2 xã Trung Trạch (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 8 kèm theo*)

9. Dự án Hạ tầng kỹ thuật Khu đất ở xã Đức Ninh, thành phố Đồng Hới (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 9 kèm theo*)

10. Dự án Phát triển quỹ đất xã Phong Thủy, huyện Lệ Thủy (*Nội dung điều chỉnh tại Phụ lục 10 kèm theo*)

Ngoài các nội dung điều chỉnh nêu trên, các nội dung còn lại tại các Nghị quyết và Quyết định số: 41/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; 13/NQ-HĐND ngày 30/6/2021; 92/NQ-HĐND ngày 10/12/2022; 107/NQ-HĐND ngày 24/3/2023; 3444/QĐ-UBND ngày 17/10/2018; 129/NQ-HĐND ngày 28/8/2020; 3261/QĐ-UBND ngày 19/10/2016; 3580/QĐ-UBND ngày 25/10/2018; 1281/QĐ-UBND ngày 19/4/2017; 2878/QĐ-UBND ngày 03/4/2019; 3808/QĐ-UBND ngày 08/10/2019 của HĐND tỉnh và UBND tỉnh giữ nguyên hiệu lực thi hành.

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

**Điều 3.** Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 9 thông qua ngày tháng năm 2023, có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

**Nơi nhận:**

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Báo Quảng Bình; Đài PT-TH Quảng Bình;  
Trung tâm TH-CB tỉnh;
- Lưu: VP HĐND tỉnh.

**CHỦ TỊCH**